

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG MINH NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG MINH NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH NHAT INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107896043

3. Ngày thành lập: 22/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Cổ Miếu, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01655372222

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
3.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
4.	Đúc sắt, thép	2431
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống mối cho công trình xây dựng (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4390
7.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
8.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
9.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
11.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
13.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (trừ sản xuất huy hiệu, huân chương quân đội bằng kim loại)	2599

14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng)	4662
15.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
16.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
17.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
18.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh Môi giới thương mại Gia công trong thương mại	8299

21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. Tư vấn, lập hồ sơ mời thầu, phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, lập tổng dự toán công trình dân dụng, công nghiệp, thủy nông, cấp thoát nước, công trình giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật, cầu đường bộ công trình văn hóa Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Lập quy hoạch xây dựng; - Định giá xây dựng gồm: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	7110
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Phá dỡ	4311
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
29.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất. Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; Dịch vụ thiết kế đồ thị;	7410
33.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
34.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Thi công xây dựng công trình	4100

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ TUYẾT CHINH	Thôn Dền, Xã Di Trạch, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,333	001190011569	
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,333		
2	PHẠM ĐÌNH NGUYỄN	Thôn Cổ Miếu, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,333	001089016802	
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,333		
3	NGUYỄN VĂN HÙNG	Thôn Phan Xá, Xã Uy Nỗ, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,333	001090019071	
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,333		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM ĐÌNH NGUYỄN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/06/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001089016802

Ngày cấp: 09/06/2017

Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Cổ Miếu, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Cổ Miếu, Xã Thụy Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội